

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **233/2020/HS -ST**

Ngày: 22/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Huynh

Ông Đoàn Văn Minh

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Giang - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Hoàng Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 246/2020/TLST - HS ngày 07/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2020/QĐXXST – HS ngày 09/10/2020 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN LÂM A, sinh năm 1986

ĐKHKT: TDP 14 - phường Trung V - quận N - TP.H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Hữu P, sinh năm 1953

Con bà: Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1962

Vợ: Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm 1992

Con: 01 con sinh năm 2017

Danh chỉ bản số 000000390 lập ngày 23/6/2020 tại Công an quận Nam Từ Liêm.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: 16/6/2020.

Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. BÙI VĂN D, sinh năm 1985

ĐKHKT: TDP 6 - phường Trung V - quận N - TP.H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Bùi Văn S, sinh năm 1955 (Đã chết)

Con bà: Lý Thị V, sinh năm 1959

Danh chỉ bản số 000000414 lập ngày 01/7/2020 tại Công an quận Nam Từ Liêm.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: 29/6/2020.

Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội . Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/6/2020, Nguyễn Lâm A đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người bạn tên Triều rủ mua ma túy “đá” về cùng sử dụng, Lâm A đồng ý. Lâm A đi tới khu vực đầu đường Trung V gặp Triều lấy 500.000 đồng mua ma túy. Triều hẹn Lâm A đến nhà nghỉ Anh Quân thuộc phường Trung V - quận Nam Từ Liêm - Hà Nội để sử dụng. Lâm A sử dụng số điện thoại 0347.065.283 gọi đến số điện thoại 0936.144.495 của Bùi Văn D nhờ mua hộ ma túy, D đồng ý. Sau khi gặp Lâm A tại khu vực nhà thờ Phùng Khoang - phường Trung V - quận N - H để lấy số tiền 500.000 đồng, D mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 30Y4-3281 của anh Nguyễn Văn Cường (là anh rể D) đi đến khu vực đường Nguyễn Khánh Toàn - phường Quan Hoa - quận Cầu Giấy - Hà Nội mua 01 gói ma túy “đá” của 01 người đàn ông tên Hùng. Sau đó, D điều khiển xe máy đi đến số 167 đường Trung V - quận N - H đưa ma túy cho Lâm A rồi đi về. Lâm A cài gói ma túy vào trong khe móc của chiếc mũ lưỡi trai đang đội rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 28D1-041.25 đi trên đường Trung V đến nhà nghỉ Anh Quân để cùng Triều sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Trung V kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

* Thu của Nguyễn Lâm A:

- 01 gói nilon kích thước 2x2 (cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu ghi xám;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 28D1-041.25;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Real Me màu xanh, gắn sim số: 0347.065.283.

* Thu của Bùi Văn D:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1206, gắn sim 0936.144.495.

Tại Bản kết luận giám định số 4839/KLGD - PC09 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,451 gam.

Cáo trạng số 252/CT - VKSNTL ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Nguyễn Lâm A - Bùi Văn D tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt: Nguyễn Lâm A 12 - 15 tháng tù, Bùi Văn D 12 - 15 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Real Me màu xanh, gắn sim số 0347065283 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA -1206 màu xám đen, gắn sim số: 0936144495; Tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu ghi xám, trên bề mặt mũ có chữ "NEW YORK".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, Nguyễn Lâm A - Bùi Văn D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng quy kết . Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản phạm pháp quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/6/2020, Bùi Văn D đã mua hộ Nguyễn Lâm A 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,451 gam với giá 500.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy từ D, Lâm A cất giấu vào trong khe móc của chiếc mũ lưỡi trai rồi đội lên đầu để tìm nơi sử dụng. Khi Lâm A đi đến đường Trung V thuộc phường Trung V - quận N – H thì bị tổ công tác Công an phường Trung V phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo thấy: Đây là vụ án đồng phạm đơn giản, hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo D đi mua hộ ma túy cho bị cáo Lâm A sử dụng nên vai trò của hai bị cáo là ngang nhau. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bởi lẽ các bị cáo biết tác hại của ma túy, song để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, Nguyễn Lâm A đã nhờ Bùi Văn D mua hộ ma túy để sử dụng. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên xét các bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên coi đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đáng ra còn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với các bị cáo, song xét các bị cáo chưa có việc làm ổn định nên miễn cho các bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

Đối với người đàn ông đã đưa tiền cho Lâm A đi mua ma túy và rủ Lâm A cùng sử dụng ma túy và đối tượng đã bán ma túy cho D, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 30Y4-3281 Bùi Văn D sử dụng để đi mua ma túy và đưa ma túy cho Lâm A, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Cường. Khi cho D mượn xe, anh

Cường không biết D dùng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 28D1-041.25, Nguyễn Lâm A khai mượn của một người bạn xã hội tên là Thủy. Qua giám định số khung và số máy nguyên thủy của xe xác định chủ sở hữu là anh Trần Dư Tuấn. Tại cơ quan điều tra, anh Tuấn khai nhận chiếc xe trên bị trộm cắp vào khoảng tháng 10 năm 2019 tại phường Hoàng Văn Thụ - quận Hoàng Mai - Hà Nội. Thời điểm bị mất xe, anh Tuấn đang cho anh Bùi Xuân Hậu mượn xe, anh Hậu đã đến cơ quan Công an phường Hoàng Văn Thụ - quận Hoàng Mai - Hà Nội trình báo. Ngày 10/9/2020, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định số 25, tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai - Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

[3] Tang vật vụ án:

- 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn (bên trong chứa chất ma túy) tại các mép dán có chữ ký niêm phong của Nguyễn Lâm A và giám định viên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu ghi xám, trên bề mặt mũ có chữ “NEW YORK” không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Real Me màu xanh, gắn sim số 0347065283 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1206 màu xám đen, gắn sim số: 0936144495 liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[4] Về án phí: Nguyễn Lâm A, Bùi Văn D phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố Nguyễn Lâm A, Bùi Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Lâm A **13 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2020.

Bùi Văn D **13 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2020.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong (bên trong chứa chất ma túy) còn nguyên vẹn tại các mép dán có chữ ký niêm phong của Nguyễn Lâm A và giám định viên.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu ghi xám, trên bề mặt mũ có chữ “NEW YORK” thu của Nguyễn Lâm A.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Real Me màu xanh, gắn sim số 0347065283 thu của Nguyễn Lâm A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1206 màu xám đen, gắn sim số: 0936144495 thu của Bùi Văn D.

(Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng số 10 ngày 06/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Công an quận Nam Từ Liêm ;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm ;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tuấn

